

ở đây, quản lý đất nào trồng trên đất ấy một cách có kế hoạch và hợp lý. Đặc biệt các cơ quan giao thông, thủy lợi, kiến trúc phải có quy hoạch tổ chức trồng cây ở các công trình thủy lợi, giao thông, đô thị và các cơ sở do mình quản lý hoặc chịu trách nhiệm xây dựng.

d) Khi đến thời vụ, thì huy động lao động xã hội chủ nghĩa để trồng cây. Cần làm cho mọi người nhận thức rõ trồng cây là quyền lợi và nghĩa vụ của người công dân, biến chủ trương trồng cây, gây rừng của Đảng và Chính phủ thành phong trào tự giác của quần chúng.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trồng cây gây rừng, các cấp và các ngành có liên quan cần chú ý mấy điểm sau đây :

1. Cần tuyên truyền sâu rộng mục đích và tác dụng to lớn về mọi mặt của công tác trồng cây gây rừng, tạo một sự chuyển biến mạnh trong nhận thức của cán bộ và nhân dân đối với công tác trồng cây gây rừng và nhiệm vụ phát triển nông nghiệp toàn diện. Dựa vào các hợp tác xã, các tổ chức quần chúng (thanh niên, phụ nữ, công đoàn,...) mà lãnh đạo phong trào. Phải phấn đấu mở rộng cho được diện các điển hình tốt để giáo dục quần chúng, thúc đẩy và nâng cao phong trào. Tổng cục Lâm nghiệp có thể lấy hợp tác xã Lạc trung (Vĩnh phúc) làm lá cờ đầu của phong trào quần chúng trồng cây gây rừng. Mỗi tỉnh cần xây dựng điển hình riêng của mình, tổ chức tham quan tại chỗ để lấy thực tế giáo dục quần chúng. Trong phong trào thi đua sản xuất nông nghiệp hiện nay cần đề ra tiêu chuẩn trồng cây để chọn đơn vị xuất sắc, cá nhân tiên tiến hoặc chiến sĩ thi đua. Mỗi khu, thành, tỉnh, sẽ chọn ngày phát động phong trào trồng cây.

2. Cần nắm vững phương châm sản xuất nông nghiệp toàn diện, gắn chặt công tác trồng cây với nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp. Nội dung các kế hoạch sản xuất nông nghiệp, các cuộc sơ kết, tổng kết sản xuất nông nghiệp phải có phần trồng cây gây rừng. Nơi nào còn thiếu sót thì cần bổ sung kịp thời.

3. Phải có chính sách thích hợp, kế hoạch cụ thể, sự chuẩn bị chu đáo, sự phân công phân nhiệm rành mạch. Trong các hợp tác xã, phải bảo đảm cho xã viên có trọn quyền sử dụng cây cối của gia đình mình tự trồng, không được công hữu hóa, hoặc nếu sau này hợp tác xã cần thì sẽ mua với giá thỏa đáng. Phải định công điểm hợp lý cho những người trồng cây cho hợp tác xã. Cần định rõ mục đích, địa điểm, loại cây trồng và chuẩn bị giống, dụng cụ để trồng đúng thời vụ. Phân công trồng phải có phân công chăm sóc, bảo vệ cây. Tránh tình trạng huy động ồ ạt người đi trồng cây, trồng không chăm bón, bảo vệ, bẻ cây gì cũng trồng. Trong mọi trường hợp có thể áp dụng phương châm lấy ngắn nuôi dài thì cần cố gắng thực hiện để có điều kiện phát triển mạnh mẽ.

4. Ngành Lâm nghiệp có vai trò và trách nhiệm chủ yếu trong việc giúp cấp ủy và ủy ban lãnh đạo phong trào trồng cây và cần phát huy hết tác dụng chuyên nghiệp của mình.

— Giúp cấp ủy, ủy ban xây dựng kế hoạch trồng cây, hướng dẫn các cơ quan, xí nghiệp, trường học, nông trường, thủy lợi, giao thông,... xây dựng kế hoạch trồng cây.

— Theo dõi việc thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, phát hiện những điển hình tốt hoặc những thiếu sót để giúp cấp ủy, và Ủy ban chỉ đạo kịp thời.

— Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc, bảo vệ cây, cung cấp giống tốt trong phạm vi khả năng của mình, giúp các hợp tác xã lập vườn ươm, tạo giống.

— Các lâm trường, các cơ sở của ngành lâm nghiệp phải gương mẫu trong việc trồng cây, chăm sóc và bảo vệ cây; một mặt cố gắng cải tiến kỹ thuật, thực hiện vượt mức kế hoạch trồng cây quốc doanh; một mặt tích cực giúp đỡ phong trào trồng cây của nhân dân địa phương.

Yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và yêu cầu nâng cao mức sống của nhân dân đối với công tác trồng cây gây rừng rất to lớn. Khả năng của chúng ta là vô tận và điều kiện tự nhiên ở vùng nhiệt đới hết sức thuận lợi.

Mong các cấp, các ngành đặc biệt chú trọng lãnh đạo công tác trồng cây, nghiên cứu kỹ chỉ thị này có kế hoạch và biện pháp cụ thể để ngay từ vụ đông xuân 1961—1962 gây được một phong trào trồng cây mạnh mẽ, liên tục trong nhân dân.

Hà nội ngày 6 tháng 12 năm 1961

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CÁC BỘ

BỘ NGOẠI THƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH số 804-BNT/TCCB ngày 4-12-1961 thành lập Sở Ngoại thương Hải phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ do lệnh số 18-LCT của Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa, công bố ngày 26 tháng 7 năm 1960;

Căn cứ nghị định số 279/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Sở Ngoại thương ở miền Duyên hải và các Khu Tự trị.

Căn cứ quyết định số 256/BNT-QĐ-TCCB ngày 21-9-1959 của Bộ Ngoại thương thành lập Sở Ngoại thương miền Duyên hải;

Theo đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng và ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Ngoại thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay đổi Sở Ngoại thương miền Duyên hải thành Sở Ngoại thương Hải phòng.

Điều 2. — Sở Ngoại thương Hải phòng là một đơn vị hành chính trực thuộc Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng.

Điều 3. — Nhiệm vụ của Sở Ngoại thương Hải phòng là:

Lãnh đạo các tổ chức thuộc Bộ Ngoại thương hoạt động trong phạm vi Hải phòng, gồm các đơn vị hành chính sự nghiệp và các đơn vị kinh doanh, chấp hành đúng các chính sách, chế độ của Đảng và Chính phủ đã ban hành, thực hiện phương châm, đường lối, chính sách và chỉ tiêu kế hoạch ngoại thương.

Phối hợp với các ngành có liên quan, lãnh đạo các tổ chức trên thực hiện tốt kế hoạch sản xuất, chế biến, gia công, thu mua và giao nhận bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu.

Cụ thể là:

— Giúp Bộ và Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng giải quyết những việc có liên quan đến việc giao nhận hàng hóa giữa ta với nước ngoài (kiểm nghiệm, kiểm soát, vận tải, bốc dỡ hàng hóa v.v...), lãnh đạo các tổ chức ngoại thương hoạt động trong phạm vi Hải phòng thi hành đúng các chính sách, thủ tục, thể lệ, chế độ của Chính phủ và của Bộ Ngoại thương đã ban hành.

— Cùng các Tổng Công ty xuất nhập khẩu, giúp Bộ và Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng lãnh đạo và quản lý việc buôn bán với thị trường Hồng Kông, với các tổ chức mậu dịch của tỉnh Quảng Đông (Trung quốc) trong phạm vi đã được Bộ Ngoại thương quy định.

— Quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, sản xuất, giao nhận, bảo quản hàng hóa và kho tàng, lao động tiền lương, tài vụ và tài sản v.v... của các tổ chức Ngoại thương tại Hải phòng.

— Lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan Hải quan và kiểm nghiệm thực hiện các chính sách thể lệ về hải quan và kiểm nghiệm tại Hải phòng.

— Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách Ngoại thương cho cán bộ, công nhân viên và nhân dân địa phương.

— Tổ chức việc học tập chính sách, kinh nghiệm và công tác nghiệp vụ ngoại thương cho cán bộ, công nhân viên thuộc ngành ngoại thương tại Hải phòng.

— Nghiên cứu phát hiện mặt hàng mới, khai thác vật tư xuất khẩu.

— Theo sự ủy nhiệm và cho phép của Bộ Ngoại thương, xét duyệt và cấp các giấy tờ xuất nhập khẩu hàng tại thị trường Hồng Kông và Quảng Đông (Trung quốc):

Đối với hàng của Trung ương thì do Bộ ủy nhiệm.

Đối với hàng của địa phương thì do Bộ cho phép.

— Quản lý mọi mặt về tổ chức, sinh hoạt, học tập, giáo dục tư tưởng và thi hành mọi chính sách, chế độ đối với cán bộ công nhân viên thuộc ngành Ngoại thương tại Hải phòng.

Điều 4. — Sở Ngoại thương Hải phòng do một Giám đốc phụ trách và có một hay nhiều phó Giám đốc giúp việc.

Điều 5. — Tổ chức bộ máy làm việc của Sở Ngoại thương Hải phòng gồm có:

— Phòng Tổ chức cán bộ.

— Phòng Tổng hợp.

— Phòng Xuất nhập khẩu.

— Phòng Khai thác vật tư xuất khẩu và chỉ đạo kinh doanh.

— Phòng Tài vụ.

Điều 6. — Biên chế hàng năm của Sở Ngoại thương Hải phòng do Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng xét duyệt và báo cáo Bộ.

Điều 7. — Sở Ngoại thương Hải phòng chịu sự lãnh đạo của Bộ Ngoại thương về đường lối, phương châm, chính sách, chỉ tiêu kế hoạch, nghiệp vụ kinh doanh ngoại thương; và chịu sự lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc của Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng về mọi mặt công tác.

Điều 8. — Nhiệm vụ cụ thể, quyền hạn, quan hệ công tác và lề lối làm việc sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Sở Ngoại thương.

Điều 9. — Những văn bản trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 10. — Ông Chánh văn phòng, ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Ngoại thương, ông Chủ tịch Ủy ban hành chính thành phố Hải phòng, ông Giám đốc Sở Ngoại thương Hải phòng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội ngày 4 tháng 12 năm 1961

Bộ trưởng Bộ Ngoại thương

PHAN ANH